TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2019/HSST
Ngày 15 tháng 08 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Hảo**
Các hội thẩm nhân dân: Ông: Bùi Văn Thức
Ông: Bùi Thanh Nông

Thư ký phiên tòa: ông Bùi M Thuyền thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: bà Đinh Thị Diễn – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/HSST- HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Văn M,** sinh năm: 1971

Nơi cư trú: xóm V, xã K, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Yến và bà Bùi Thị Liểm (đã chết), có vợ là Quách Thị Đ, có hai con; lớn nhất sinh năm: 1992, nhỏ nhất sinh năm 1996

Tiền án, tiền sự: không

Hiện tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa.

2. **Hồ Văn C**, sinh năm: 1994

Nơi cư trú: xóm G, xã H, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Cường và bà Phạm Thị Huyền, có vợ là Bùi Thùy Dương Anh, có một con; lớn nhất sinh năm: 2015

Tiền án, tiền sự: không

Hiện tại ngoại tại địa phương - Có mặt tại phiên tòa.

3. **Quách Thị Đ,** sinh năm: 1968

Nơi cư trú: xóm V, xã Kim Bôi, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình Thại; con bà Bùi Thị Trạch, có chồng là Bùi Văn M, có hai con; lớn nhất sinh năm: 1992, nhỏ nhất sinh năm 1996

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can đang tại ngoại tại địa phương – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn M, sinh năm: 1971, trú tại: xã Kim Bôi, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình là công nhân khoan nổ tại Công ty TNHH Một thành viên Phát Đạt có địa chỉ tại xóm Lục Đồi, xã Kim Bình, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Khoảng cuối tháng 6/2018, trong quá trình khoan đá cho Công ty, Bùi Văn M đã lấy thuốc nổ của Công ty mang về nhà chữa bệnh cho đàn trâu của gia đình. Còn thừa thuốc nổ, Bùi Văn M đựng trong 02(hai) túi nilon để trên nóc tủ của gia đình.

Trưa ngày 02/01/2019, Hồ Văn C, SN: 1994, trú tại xã Hợp Kim, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, Đ khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, Biển kiểm soát 14K9-6030 đi bán hàng rong tại khu vực xã Kim Bình, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Tại đây, C gặp một người thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, người này hỏi C có mua đồ chơi tết không và cho biết là thuốc nổ pháo, C đồng ý mua và đưa số tiền 200.000 đồng cho người thanh niên trên, người này hẹn C đến tối cùng ngày gặp nhau tại khu vực sân bóng thuộc xã Kim Bình để đi lấy thuốc nổ pháo. Như đã hẹn, khoảng 19 giờ ngày 02/01/2019, Hồ Văn C đi đến điểm hẹn gặp người thanh niên trên. Sau đó người thanh niên này đưa C đến đoạn đường rẽ vào hộ gia đình Bùi Văn M thuộc xã Kim Bôi, huyện Kim Bôi và bảo C đứng ngoài đợi còn người thanh niên đi vào nhà gặp Bùi Văn M và đặt vấn đề hỏi M về việc mua thuốc nổ với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), M đồng ý bán và hẹn người thanh niên ngày hôm sau quay lại để lấy. Sau đó người thanh niên đi ra gặp C nói là chưa có hàng, đồng thời bảo C cứ đi về lúc nào có sẽ gọi. Trưa ngày 03/01/2019, Hồ Văn C đi bán hàng rong tại khu vực xã Kim Bình, huyện Kim Bôi, thì lại gặp người thanh niên mà C đã gặp hôm trước, người này lại hẹn C đến tối gặp nhau tại khu vực sân bóng thuộc xã Kim Bình, huyện Kim Bôi để đưa đi nhận hàng, C đồng ý.

Khoảng 17 giờ, ngày 03/01/2019, Bùi Văn M lấy thuốc nổ cất ở đống rơm phía cuối sân và dặn vợ là Quách Thị Đ "buổi tối khi người nam thanh niên hôm qua đến thì đưa 02 gói nilon đựng thuốc nổ cho người này và nhận lấy số tiền 200.000 đồng" sau đó M đi ăn đám cưới. Khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 03/01/2019, khi Quách Thị Đ đang ở nhà thì người thanh niên trên và Hồ Văn C đến, C dừng xe chờ ngoài cổng, còn người thanh niên đi vào nhà gặp Đ, lúc này Quách Thị Đ đi lấy 02 túi nilon đựng thuốc nổ mà M để ở đống rơm đưa cho người thanh niên và nhận số tiền 200.000 đồng. Sau khi nhận 2 gói thuốc nổ, người thanh niên cầm ra đưa cho C 02 gói thuốc nổ trên rồi bỏ đi. Hồ Văn C nhận 2 gói thuốc nổ rồi đi về nhà, khi đi đến khu vực xóm Lục Đồi, xã Kim Bình, huyện Kim Bôi, thì bị Tổ công tác của Công an huyện Kim Bôi phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Ngày 04/01/2019 Bùi Văn M và Quách Thị Đ đã đến Công an huyện Kim Bôi đầu thú về hành vi mua bán trái phép vật liệu và giao nộp lại số tiền 200.000 đồng tiền bán thuốc nổ.

Tại Bản kết luận giám định số 94/C09-P2 Ngày 04/01/2019 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"Mẫu vật gửi giám định là thuốc nổ công nghiệp ANFO. Thuốc nổ công nghiệp ANFO thường dùng trong khai khoáng, mở đường… Khối lượng thuốc nổ trên là 2,38kg"*.

Về vật chứng: Cơ quan Đ tra đã thu giữ 2,38 kg thuốc nổ công nghiệp ANFO; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 200.000 đồng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 14K9-6030. Để phục vụ cho việc Đ tra, giải quyết vụ án.

Bản Cáo trạng số 23/CT – VKS - P1 ngày 21/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo: Bùi Văn M và Quách Thị Đ về tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ" theo quy định tại khoản 1 Đ 305 của Bộ luật Hình sự. Hồ Văn C về tội "Vận chuyển trái phép vật liệu nổ" theo quy định tại khoản 1 Đ 305 của Bộ luật Hình sự.

Thực hiện quyền công tố, kiểm sát xét xử theo quyết định phân công số 09/QĐ-VKS-P1 ngày 21/6/2019 quyết định phân công Viện kiểm sát nhân dân cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi luận tội giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số 23, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn M và Quách Thị Đ về tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ" ; Hồ Văn C về tội "Vận chuyển trái phép vật liệu nổ"

Đề nghị áp dụng khoản 1 Đ 305, điểm s khoản 1, khoản 2 Đ 51, Đ 17, Đ 50, Đ 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn M từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo Quách Thị Đ từ 15 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

Đề nghị áp dụng khoản 1 Đ 305, điểm s khoản1, khoản 2 Đ 51 Đ 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Văn C từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Bùi Văn M, Hồ Văn C và Quách Thị Đ đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, không có ý kiến tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN,

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan Đ tra Công an huyện Kim Bôi, cơ quan An ninh Đ tra Công an tỉnh Hòa Bình , Đ tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình Đ tra, truy tố đã được thực hiện về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Đ tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2}Về hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy:

Bùi Văn M khai nhận do bị cáo là công nhân khai thác Đá nên tận dụng thuốc nổ dùng không hết đem về, mục đích để chữa bệnh cho Trâu của nhà mình. Sau khi chữa cho Trâu phần còn thừa M cất đi thấy có người hỏi mua vì tiếc nên M đồng ý bán. Hồ Văn C trong lúc đi bán hàng rong thấy có người hỏi có mua thuốc nổ về làm pháo chơi tết không đã đồng ý mua và đi theo người đàn ông lạ (không biết tên và địa chỉ) đến đợi ở cổng nhà M để nhận thuốc nổ. Quách Thị Đ là vợ của bị cáo Bùi Văn M sau khi được M dặn ở nhà bán thuốc nổ cho người đàn ông lạ mặt lấy 200.000đ đã thực hiện việc bán thuốc nổ. Hồ Văn C đã nhận thuốc nổ từ người đàn ông lạ tại cổng nhà M và rồi Đ khiển xe mô tô vân chuyển đến địa phận xóm Lục Đồi, xã Kim Bình, huyện Kim Bôi thì bị bắt.

Bản kết luận giám định số 94/C09-P2 Ngày 04/01/2019 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"Mẫu vật gửi giám định là thuốc nổ công nghiệp ANFO. thường dùng trong khai khoáng, mở đường"*

Tổng cộng số thuốc nổ cơ quan Đ tra thu giữ của các bị cáo *là 2,38kg*. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận Bùi Văn M, Quách Thị Đ phạm tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ"; Hồ Văn C phạm tội "Vận chuyển trái phép vật liệu nổ" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản khoản 1 Đ 305 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định tại khoản 2, Đ 5 pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12 ngày 03/6/2011 của Quốc Hội quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, cụ thể trong vụ án này mặc dù không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép quản lý, sử dụng vật liệu nổ, bản thân cũng nhận thức rõ việc mua bán vật liệu nổ là nguy hiểm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi bị nghiêm cấm vì mục đích vụ lợi bất chính.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ, gây mất trật tự an toàn cho xã hội. vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục, răn đe đấu tranh, phòng ngừa chung.

Trong vụ án này cả ba bị cáo đều là người thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Bị cáo Bùi Văn M trực tiếp thỏa thuận với người mua và dặn vợ mình là Quách Thị Đ bán thuốc nổ mục đích thu lợi bất chính. Nên cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú và giao nộp lại số tiền phạm tội. Ngoài ra bị cáo còn là người dân tộc thiểu số, trình độ văn

hóa thấp, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Mặt khác lượng thuốc nổ bị cáo bán không lớn (*2,38kg*) được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Đ 51 bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thử gian thử thách theo quy định tại Đ 65 của Bộ luật hình sự cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Quách Thị Đ là đồng phạm thực hiện hành vi phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Trước khi phạm tội có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế khó khăn nhất thời phạm tội do nhận thức pháp luật hạn chế. Sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện giao nộp số tiền phạm tội. Là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Đ 51 bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Hồ Văn C thực hiện hành vi phạm tội Vận chuyển trái phép vật liệu nổ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình Đ tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt là người lao động nhất thời phạm tội có hoàn cảnh kinh tế khó khăn là hộ cận nghèo, lượng thuốc nổ mà bị cáo mua không lớn (*2,38kg)* là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Đ 51 bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật của Nhà được Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định cho bị cáo hưởng hưởng án treo và ấn định thử gian thử thách theo quy định tại Đ 65 của Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

{3} Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

{4}Về vật chứng của vụ án: *Mẫu vật gửi giám định là thuốc nổ công nghiệp ANFO. Thuốc nổ công nghiệp ANFO thường dùng trong khai khoáng, mở đường… Khối lượng thuốc nổ trên là 2,38kg".* là vật chứng thu giữ của vụ án và mẫu vật hoàn lại sau giám định, theo quy định tại nghị định số 26/2012 NĐ-CP ngày 05/4/2012 của Chính phủ về trình tự, thủ tục, thẩm quyền kinh phí phục vụ việc tiếp nhận thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì giao cho cơ quan Quân sự hoặc Công an để xử lý. Nên sẽ tịch thu giao cho Ban chỉ huy Quân sự huyện Kim Bôi, tiếp nhận, quản lý và xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 14K9-6030 là xe của bị cáo Hồ Văn C dùng vận chuyển trái phép vật liệu nổ nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng tiền bán thuốc nổ là tiền có được do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo; Bùi Văn M, Quách Thị Đ phạm tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ"

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn C phạm tội "Vận chuyển trái phép vật liệu nổ"

Căn cứ vào khoản 1 Đ 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Đ 51, Đ 17, Đ 50, Đ 65 bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn M **18** (*Mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** (*Ba sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Đ 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Đ 51, Đ 17, Đ 50, Đ 58, Đ 65 bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Quách Thị Đ **15** (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30** *(Ba mươi*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo M và Đ cho Ủy ban nhân dân xã Kim Bôi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào khoản 1 Đ 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Đ 51, Đ 17, Đ Đ 50, Đ 65 bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ văn C **18** (*Mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** (*Ba sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân xã Hợp Kim giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Đ 47 bộ luật hình sự, khoản 2 Đ 106 bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng tiền bán thuốc nổ do M và Đ giao nộp.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 14K9- 6030 là xe của bị cáo Hồ Văn C (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2019 của Công an tỉnh Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi)*

Tịch thu giao cho Ban chỉ huy Quân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình tiếp nhận và quản lý, xử lý theo quy định *2,38kg Thuốc nổ công nghiệp ANFO thường dùng trong khai khoáng, mở đường.* Tình trạng và đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 15/1/2019 giữa Công an huyện Kim Bôi và Ban chỉ huy Quân sự huyện Kim Bôi.

Căn cứ Đ 136 bộ luật tố tụng hình sự, Đ 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016;

Buộc các bị cáo: M, Đ, C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn)* án phí hình sự sư thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền quyền kháng cáo theo luật định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- CA huyện Kim Bôi;
- THA DS huyện Kim Bôi;
- BCHQS huyện Kim Bôi
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo, Người có quyền lợi liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Hảo